

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 702/2025/HC-PT

Ngày 05 tháng 6 năm 2025

V/v Khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực quản lý đất đai
thuộc trường hợp thu hồi, bồi thường, hỗ
trợ, cưỡng chế khi Nhà nước thu hồi đất

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Tám

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh

Ông Vũ Đức Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Úc Minh Thanh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân cấp
cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham
gia phiên tòa:** Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành
phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số
232/2025/TLPT-HC ngày 14 tháng 3 năm 2025 về việc “*khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực quản lý đất đai thuộc trường hợp thu hồi, bồi thường, hỗ trợ,
cưỡng chế khi Nhà nước thu hồi đất*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 13/2025/HC-ST ngày 15 tháng 01 năm 2025
của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 3018/2025/QĐPT-HC ngày
29 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Hoàng Minh C, sinh năm 1955. Địa chỉ: Số E đường số A,
Phường H, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư Nguyễn Thanh Đ – Đoàn Luật sư
Thành phố H. (có mặt).

2. Người bị kiện:

2.1. Ủy ban nhân dân Quận A;

2.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận A. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông
Nguyễn Minh C1, Phó chủ tịch. (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Số A L, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

- Ông Đoàn Nguyễn Đức T – Phó trưởng Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng. (có mặt).

- Ông Đặng Văn T1 – Chuyên viên Phòng T3. (có mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà Phạm Thị Thanh D; Địa chỉ: 5 đường số A, Phường H, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

3.2. Ủy ban nhân dân phường T, Quận A. Địa chỉ: C L, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

Người kháng cáo: Ông Hoàng Minh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ông Hoàng Minh C trình bày: Phần đất có diện tích 42,2m² thuộc thửa 674 tờ bản đồ số 16 (theo tài liệu năm 2005), đường T, phường T có nguồn gốc của ông Nguyễn Văn T2 theo GCN QSDĐ số 00741 A ký ngày 29/08/1998. Đến năm 1998 ông T2 bán cho ông C, từ năm 2001 đã có nhà. Điện sử dụng nhà hàng xóm kế bên từ năm 2001, nước thì sử dụng giếng khoan.

Năm 2014, ông được A cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH04503 với mục đích sử dụng đất là đất trồng cây hàng năm khác nhưng thực tế đây là đất ở.

A Thông báo thu hồi đất để nâng cấp mở rộng Thạnh Xuân 25 căn cứ theo Quyết định số 6224 ngày 31/10/2018 đã hết hạn ngày 31/10/2022 UBND, sau đó A xin điều chỉnh Quyết định 1261 ngày 15/11/2023 để thực hiện Nâng cấp mở rộng đường T 25. Lẽ ra Ủy ban nhân dân Quận A phải ra Thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án mở rộng đường L phường T - T tuyến 2 chiều rộng 30m, vị trí Tở B, Khu phố F, phường T, Quận A theo Quyết định 637/QĐ-UBND-ĐT ký ngày 24/12/2008

Nhà ông tạo lập trước năm 2004 nhưng A lại áp dụng đơn giá đất trồng cây hàng năm khác thuộc vị trí 1, khu vực I để tính bồi thường, hỗ trợ là 375.000 đồng/m² x 22,894 (hệ số điều chỉnh giá đất K) = 8.585.250 đồng/m², diện tích đất thu hồi 42,2m² tổng số tiền là 366.047.550 đồng.

A xác định nhà của ông xây dựng sau ngày 01/7/2006 nên không được bồi thường, hỗ trợ là sai thực tế. Bởi lẽ, căn nhà của ông được xây dựng trước năm 2004. Do đó, Quyết định số 4779/QĐ-UBND của A có nội dung sai thực tế, không đảm bảo tính pháp lý.

Theo Bản đồ hiện trạng vị trí số 07/2021/HĐĐD-BT, số 50990-271/TTĐĐBĐ-VPQ12 do Trung tâm đo đạc bản đồ lập ngày 09/01/2024 thì phần diện tích đất

42,2m² là đất thổ cư.

Theo quy định thì các Quyết định của A, của Chủ tịch A phải được giao trực tiếp cho người bị thu hồi đất nhưng các quyết định trên, đều gửi qua đường bưu điện là trái với Thông tư số 30/2024/TT-BTNMT của Bộ T4.

Các Quyết định thu hồi đất, cưỡng chế bàn giao mặt bằng, quyết định đo vẽ, không nhất quán, thu hồi đất ngoài ranh của quyết định đo vẽ, địa chỉ thu hồi đất không có thật, thu hồi đất vô thời hạn dẫn đến phương án đền bù không hợp pháp, vi phạm quyền và lợi ích chính đáng của công dân.

Quyết định số 6528/QĐ-UBND của Chủ tịch A ký ngày 18/09/2024 về việc cưỡng chế thu hồi đất để thực hiện Dự án Nâng cấp mở rộng đường T 25 đã lấy đất ngoài ranh giới được đo vẽ, kiểm đếm.

Căn cứ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỉ lệ 1/2000 khu dân cư phường T (khu B) đã được Ủy ban nhân dân Quận A phê duyệt tại Quyết định số 637/QĐ-UBND-ĐT ngày 24/12/2008: Tuyến đường liên phường T - Thanh Xuân tuyến B, đoạn đi qua Tổ B, Khu phố F, phường T (đường Đ theo quy hoạch), lộ giới 30m. Đất của gia đình ông thuộc vị trí Tổ 2 Khu phố F, đường T, phường T, Quận A không thuộc dự án mở rộng đường T.

Do đó, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy các quyết định hành chính sau:

- Quyết định số 4098/QĐ-UBND ngày 19/6/2024 của A về việc kiểm đếm bắt buộc đối với ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D bị ảnh hưởng dự án Nâng cấp, mở rộng đường T, Quận A.

- Quyết định số 4338/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của Chủ tịch A về việc cưỡng chế thực hiện kiểm đếm bắt buộc đối với ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D bị ảnh hưởng dự án Nâng cấp, mở rộng đường T, Quận A.

- Quyết định số 4367/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của Chủ tịch A về việc cưỡng chế thực hiện kiểm đếm bắt buộc đối với ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D bị ảnh hưởng dự án Nâng cấp, mở rộng đường T, Quận A, sửa sai chủ thể quyết định 4338.

- Quyết định số 4779/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của A về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất của ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D để thực hiện dự án Nâng cấp, mở rộng đường T, Quận A.

- Quyết định số 4759/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của A về việc thu hồi đất của ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D để thực hiện dự án Nâng cấp, mở rộng đường T, Quận A.

- Quyết định số 6528/QĐ-UBND ngày 18/9/2024 của Chủ tịch A về việc cưỡng

chế thu hồi đất.

- Yêu cầu Ủy ban nhân dân Quận A bồi thường thiệt hại về tài sản do cưỡng chế sai quy định.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện trình bày:

- Về việc ban hành Thông báo thu hồi đất số 11018/TB-UBND-TNMT ngày 31/12/2020 và Thông báo số 2238/TB-UBND-TNMT:

Căn cứ khoản 1, Điều 67 Luật Đất đai 2013, Ủy ban nhân dân Quận A ban hành Thông báo số 11018/TB-UBND-TNMT ngày 31/12/2020 và Thông báo số 2238/TB-UBND-TNMT ngày 10/4/2024 để thu hồi đất của ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D là đúng quy định.

- Về việc ban hành và triển khai Quyết định số 4098/QĐ-UBND ngày 19/6/2024 của Chủ tịch A về việc kiểm đếm bắt buộc đối với trường hợp ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D bị ảnh hưởng dự án Nâng cấp, mở rộng đường T, Quận A là đúng điểm d, Điều 69 Luật Đất đai 2013 do ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D không phối hợp thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm hiện trạng và không dự vận động.

- Về việc ban hành và triển khai Quyết định số 4338/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của Chủ tịch A về cưỡng chế thực hiện Quyết định kiểm đếm bắt buộc đối với trường hợp ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D bị ảnh hưởng dự án Nâng cấp, mở rộng đường T, Quận A: Ủy ban nhân dân Quận A đã thực hiện đầy đủ thủ tục theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Luật Đất đai năm 2013.

Ngày 19/6/2024, Ủy ban nhân dân phường T có Giấy mời số 1667/GM-UBND về việc giao Quyết định kiểm đếm bắt buộc, đối với ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D ảnh hưởng dự án Nâng cấp, mở rộng đường T, phường T, Quận A, ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D không đến dự nhưng có giấy phản hồi.

Ngày 25/6/2024, Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng Quận A phối hợp với Ủy ban nhân dân T; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường T tổ chức vận động thực hiện kiểm đếm, đo đạc hiện trạng nhà đất nhưng ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D không đến dự.

Ngày 26/6/2024, Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng Quận A phối hợp với Ủy ban nhân dân phường T và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường T; Trưởng khu phố 6 niêm yết Quyết định số 4098/QĐ-UBND ngày 19/6/2024 của Ủy ban nhân dân Quận A tại Trụ sở Ủy ban nhân dân phường, Văn phòng Khu phố F và vị trí khu đất bị giải tỏa.

Qua triển khai; ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D không phối hợp thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm.

Ngày 28/6/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận A ban hành Quyết định số 4338/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thực hiện Quyết định kiểm đếm bắt buộc đối với trường hợp ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D bị ảnh hưởng dự án Nâng cấp, mở rộng đường T, Quận A;

Ngày 28/6/2024, Ủy ban nhân dân phường T có Giấy mời số 1744/GM-UBND về việc giao Quyết định cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc, vận động, thuyết phục, đối thoại đối với ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D ảnh hưởng dự án Nâng cấp, mở rộng đường T, phường T, Quận A.

Ngày 29/6/2024, Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng Quận A phối hợp với Ủy ban nhân dân phường T; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường T; Trưởng Khu phố 6 niêm yết Quyết định số 4338/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của Ủy ban nhân dân Quận A, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân phường, Văn phòng khu phố F và vị trí đất bị giải tỏa.

Ngày 01/7/2024, Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng Quận A phối hợp với Ủy ban nhân dân phường T; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường T tổ chức vận động thực hiện kiểm đếm, đo đạc hiện trạng nhà đất nhưng ông C và bà D không tham dự.

- Về việc ban hành và triển khai Quyết định số 4759/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 về việc thu hồi đất và Quyết định số 4779/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D:

Ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D có nhà, đất bị ảnh hưởng trong dự án Nâng cấp, mở rộng đường T, Quận A với diện tích 42,2m², theo Bản đồ hiện trạng vị trí do Trung tâm đo đạc bản đồ lập. Phần diện tích bị ảnh hưởng thuộc thửa 674 tờ bản đồ số 16 (tài liệu 2005).

Ngày 21/6/2024, Ủy ban nhân dân phường có Giấy xác nhận số 1671/GXN-UBND về xác nhận pháp lý, nguồn gốc đất, thời điểm tạo lập và sửa chữa nhà, vật kiến trúc của ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D.

Ngày 29/7/2024, Ủy ban nhân dân Quận A ban hành Quyết định số 4759/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D để thực hiện dự án Nâng cấp, mở rộng đường T, Quận A.

Ngày 29/7/2024, Ủy ban nhân dân Quận A ban hành Quyết định số 4779/QĐ-UBND về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất của ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D để thực hiện dự án Nâng cấp, mở rộng đường T, Quận A.

Việc Ủy ban nhân dân Quận A ban hành Quyết định số 4779/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và Quyết định số 4759/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 về việc thu hồi đất của ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D bị ảnh hưởng dự án Nâng cấp, mở rộng đường T, Quận A là đúng theo quy định tại Điều 69 Luật Đất đai năm 2013.

- Về việc ban hành và triển khai Quyết định số 6528/QĐ-UBND ngày 18/9/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận A về việc cưỡng chế thu hồi đất của ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D:

Ngày 08/8/2024, Ban Bồi thường phối hợp với Mặt trận tổ quốc Việt Nam phường và Ủy ban nhân dân phường T tổ chức triển khai Quyết định thu hồi đất, Quyết định phê duyệt phương án bồi thường và vận động bàn giao mặt bằng, ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D không đến dự (từ chối nhận thư mời theo Phiếu báo phát của Bru cục Q).

Ngày 26/8/2024, Ban Bồi thường phối hợp với Mặt trận tổ quốc Việt Nam phường và Ủy ban nhân dân phường T tổ chức triển khai Quyết định thu hồi đất, Quyết định phê duyệt phương án bồi thường và vận động bàn giao mặt bằng (lần 2) nhưng ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D không đến dự.

Ngày 30/8/2024, Ban Bồi thường phối hợp với Mặt trận tổ quốc Việt Nam phường và Ủy ban nhân dân phường T tổ chức vận động nhận tiền bồi thường và bàn giao mặt bằng (lần 3), ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D (có nhận giấy mời theo Phiếu báo phát của Bru cục Q) nhưng không đến dự và cũng không có phản hồi.

Do ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D không chấp hành quyết định thu hồi đất, bàn giao mặt bằng sau khi đã được Ủy ban nhân dân phường T, UBNDTTQVN phường T và Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng mời vận động, thuyết phục nhưng không phối hợp và không tham dự nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận A ban hành và tổ chức thực hiện Quyết định số 6528/QĐ-UBND ngày 18/9/2024 về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D để thực hiện dự án Nâng cấp, mở rộng đường T, Quận A là đúng quy định Điều 71 Luật Đất đai năm 2013.

Việc Ủy ban nhân dân Quận A, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận A ban hành các Quyết định số 4098/QĐ-UBND ngày 19/6/2024; Quyết định số 4338/QĐ-UBND ngày 28/6/2024; Quyết định số 4759/QĐ-UBND ngày 29/7/2024; Quyết định số 4779/QĐ-UBND ngày 29/7/2024; Quyết định số 6528/QĐ-UBND ngày 19/8/2024 là đúng quy định theo Điều 67, 69, 70, 71 Luật Đất đai năm 2013 nên đề nghị giữ nguyên các văn bản trên.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 13/2025HC-ST ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ vào Điều 3, khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, Điều 157, Điều 158, khoản 2 Điều 193, Điều 206 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

Điều 69, Điều 70, Điều 71, Điều 75 Luật Đất đai năm 2013;

Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTWQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Khoản 1 Điều 76 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước,

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Minh C đối với các yêu cầu:

- Hủy Quyết định số 4098/QĐ-UBND ngày 19/6/2024 của A về việc kiểm đếm bắt buộc đối với ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D bị ảnh hưởng dự án Nâng cấp, mở rộng đường T, Quận A;

- Hủy Quyết định số 4338/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của Chủ tịch A về việc cưỡng chế thực hiện kiểm đếm bắt buộc đối với ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D;

- Hủy Quyết định số 4367/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của Chủ tịch A về việc cưỡng chế thực hiện kiểm đếm bắt buộc đối với ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D;

- Hủy Quyết định số 4779/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của A về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất của ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D;

- Hủy Quyết định số 4759/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của A về việc thu hồi đất của ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D;

- Hủy Quyết định số 6528/QĐ-UBND ngày 18/9/2024 của Chủ tịch A về việc cưỡng chế thu hồi đất.

- Yêu cầu Ủy ban nhân dân Quận A bồi thường thiệt hại về tài sản do cưỡng chế sai quy định.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/01/2025, ông Hoàng Minh C có đơn kháng cáo, yêu cầu sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Ông Hoàng Minh C và Luật sư bảo vệ quyền lợi cho ông C yêu cầu chấp nhận kháng cáo vì diện tích đất tranh chấp do ông chuyển nhượng và xây dựng nhà sử dụng ổn định, hiện giá trị đền bù thấp hơn giá trị thực tế rất nhiều lần, không đảm bảo quyền lợi cho ông khi bị thu hồi đất. Lý do ông C không đồng ý cho việc kiểm đếm vì diện tích đất của ông không thuộc dự án Nâng cấp, mở rộng đường T, Quận A.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích cho N bị kiện yêu cầu giữ nguyên án sơ thẩm, do ông C không tự nguyện cho đo đạc kiểm đếm diện tích đất ông C bị ảnh hưởng bởi dự án Nâng cấp, mở rộng đường T, Quận A nên thực hiện việc cưỡng chế và giá đền bù giải tỏa cho ông C đúng với loại đất ông C được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- *Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

Về tố tụng: Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án, nội dung kháng cáo. Đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của ông Hoàng Minh C, giữ y án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Hoàng Minh C được làm đúng thời hạn, hình thức nội dung đảm bảo theo quy định pháp luật. Về việc xét xử vắng mặt đối với người bị kiện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 4 Điều 225 Luật Tố tụng hành chính, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử vắng mặt đối với người bị kiện và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2] Xét kháng cáo của ông Hoàng Minh C yêu cầu chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông C, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Ngày 30/6/2014, ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D được Ủy ban nhân dân Quận A cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa 674, tờ bản đồ số 16, mục đích sử dụng là đất trồng cây hàng năm khác. Tại thời điểm nộp hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào năm 2013, ông C tự khai phần đất trên ông C mua lại để làm nhà ở nhưng chưa có điều kiện xây dựng nhà ở (Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận ngày 01/9/2013), ông C cũng đề nghị Ủy ban nhân dân Quận A cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo bản vẽ đo đạc vào tháng 10/2013 thể hiện là đất trống (Đơn tường trình nguồn gốc nhà- đất ngày 08/02/2017). Tại phần xác nhận của UBND cấp xã trong hồ sơ cấp giấy chứng nhận nêu trên, vào ngày 12/3/2014, Ủy ban nhân dân phường T cũng xác định hiện trạng sử dụng đất là đất trống nên Ủy ban nhân dân Quận A cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Hoàng Minh C, bà Phạm

Thị Thanh D là đất trồng cây hàng năm là có cơ sở. Sau khi nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với mục đích sử dụng đất nêu trên, ông C và bà D cũng không khiếu nại.

[2.2] Ngày 29/7/2024, Ủy ban nhân dân Quận A ban hành Quyết định số 4759/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D để thực hiện dự án Nâng cấp, mở rộng đường T, Quận A với diện tích 42.2m² thuộc một phần thửa số 674 (Tài liệu năm 2005). Ông Hoàng Minh C cho rằng phần đất trên không thuộc Dự án nâng cấp, mở rộng đường T là không phù hợp. Theo Quyết định số 6224/QĐ-SGTVT ngày 31/10/2018 của Sở G về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình nâng cấp, mở rộng đường T, Quận A (được điều chỉnh thời gian thực hiện dự án theo Quyết định số 1261/QĐ-SGTVT ngày 15/11/2023) thì phạm vi dự án có điểm đầu giao với đường L và điểm cuối giao với đường H. Căn cứ Bản đồ hiện trạng vị trí ngày 10/7/2024 của Trung tâm đo đạc bản đồ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố H, có xác nhận của ông Hoàng Minh C vào ngày 12/10/2024 thể hiện vị trí khu đất của ông Hoàng Minh C thuộc ranh dự án với diện tích là 42,2m².

[2.3] Theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Luật Đất đai năm 2013 thì giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là một trong các căn cứ để xác định loại đất, căn cứ khoản 1 Điều 75 Luật Đất Đai năm 2013 thì việc Ủy ban nhân dân Quận A tính bồi thường cho gia đình ông C theo loại đất nông nghiệp là phù hợp. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 1 Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 18/3/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 8 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố H có nội dung: *“d) Trường hợp xây dựng từ ngày 01 tháng 7 năm 2006 trở về sau: Không được bồi thường, không được hỗ trợ; người có công trình xây dựng trái phép phải tự tháo dỡ hoặc phải chịu chi phí khi cơ quan chức năng của Nhà nước thực hiện phá dỡ”*. Do đó, Ủy ban nhân dân Quận A không bồi thường, hỗ trợ cho ông C đối với vật, kiến trúc trên đất là đúng quy định.

[2.4] Ngày 30/8/2024, Ban Bồi thường phối hợp với Mặt trận tổ quốc Việt Nam phường và Ủy ban nhân dân phường T tổ chức vận động nhận tiền bồi thường và bàn giao mặt bằng (lần 3) đối với ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D nhưng không thực hiện được do ông C và bà D không đến theo thư mời. Ông C và bà D đã nhận được quyết định thu hồi đất, Ủy ban nhân dân Quận A cũng đã thực hiện thủ tục niêm yết quyết định thu hồi đất theo quy định nhưng ông C, bà D không tự nguyện bàn giao mặt bằng nên căn cứ Điều 71 Luật Đất đai năm 2013 thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận A ban hành Quyết định số 6528/QĐ-UBND ngày 18/9/2024 về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D để thực hiện dự án Nâng cấp, mở rộng đường T, Quận A là đúng quy định.

[3] Từ căn cứ nêu trên, bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Minh C là phù hợp quy định của pháp luật, ông C kháng cáo nhưng không cung cấp căn cứ để làm thay đổi nội dung vụ án nên không chấp nhận kháng cáo của ông C mà chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí phúc thẩm: Ông C là người cao tuổi, có yêu cầu miễn án phí nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính. Không chấp nhận kháng cáo của ông Hoàng Minh C và giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 13/2025/HC-ST ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; Điều 157; Điều 158; khoản 2 Điều 193; Điều 206 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015. Điều 69, Điều 70, Điều 71, Điều 75 Luật Đất đai năm 2013. Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Khoản 1 Điều 76 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước,

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Minh C đối với các yêu cầu:
 - Hủy Quyết định số 4098/QĐ-UBND ngày 19/6/2024 của A về việc kiểm đếm bắt buộc đối với ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D bị ảnh hưởng dự án Nâng cấp, mở rộng đường T, Quận A;
 - Hủy Quyết định số 4338/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của Chủ tịch A về việc cưỡng chế thực hiện kiểm đếm bắt buộc đối với ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D;
 - Hủy Quyết định số 4367/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của Chủ tịch A về việc cưỡng chế thực hiện kiểm đếm bắt buộc đối với ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D;
 - Hủy Quyết định số 4779/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của A về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất của ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D;
 - Hủy Quyết định số 4759/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của A về việc thu hồi đất của ông Hoàng Minh C và bà Phạm Thị Thanh D;
 - Hủy Quyết định số 6528/QĐ-UBND ngày 18/9/2024 của Chủ tịch A về việc cưỡng chế thu hồi đất.
 - Yêu cầu Ủy ban nhân dân Quận A bồi thường thiệt hại về tài sản do cưỡng chế sai quy định.

2. Về án phí: Ông Hoàng Minh C được miễn án phí hành chính sơ thẩm và án phí hành chính phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND tại TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Tp HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT, UMTT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Tám